TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 433/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 536/LHST ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ *Chị Nguyễn Minh P*, sinh năm 1996.

Nơi thường trú: Số 33 phố X, phường T, quận C, thành phố HN.

Nơi ở hiện tại: Số 15 lô 13A Khu đô thị T, phường T, quận C, H.

2/ *Anh Trương Hoàng B*, sinh năm 1997.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: 359/40 Lê Văn S, phường 12, quận 3 thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, HN ngày 20/12/2022. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Cuộc sống hôn nhân phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, không còn quan tâm đến nhau. Cả hai gia đình đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả.

Nay chị P và anh B đều khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] ***Về con chung***: Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B xác nhận

không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] ***Về tài sản chung*** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về nợ:*** Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] ***Về lệ phí:*** ChịNguyễn Minh P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B .

- Về con chung: Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ: Chị Nguyễn Minh P và anh Trương Hoàng B xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

2. ***Về lệ phí***: Chị Nguyễn Minh P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046658 ngày 07/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, tp. Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà